

Số: 435/KH-SKHCN

Hà Nam, ngày 19 tháng 7 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 50-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khoá XI về phát triển khoa học và Công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế

Thực hiện Công văn số 1841/BKHCN-VP ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thực hiện Kết luận số 50-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khoá XII về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 50-KL/TW của Ban Bí thư như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Phổ biến, quán triệt nội dung Kết luận số 50-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khoá XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan về ý nghĩa, vai trò của khoa học công nghệ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khoá XI về “phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” có hiệu quả.

2. Yêu cầu

Bám sát Kết luận số 50-KL/TW của Ban Bí thư; các nhiệm vụ, giải pháp của Hội nghị Trung ương 6 khoá XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế để xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu cần tổ chức thực hiện trong năm 2019 và những năm tiếp theo.

Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình chủ động đề xuất các nhiệm vụ, phối hợp triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp, chính sách, cơ chế nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò của khoa học và công nghệ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, đồng bộ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết. Nâng cao, phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của cấp ủy đảng, chính quyền trong triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Thường xuyên quán triệt, đẩy mạnh tuyên truyền, cung cấp thông tin về vai trò nền tảng, động lực và là lực lượng sản xuất trực tiếp của khoa học và công nghệ đối với phát triển kinh tế-xã hội, để lãnh đạo các cấp, các ngành, doanh nghiệp nhận thức được cơ hội và thách thức trước các xu thế quốc tế, nhất là xu thế hội nhập và phát triển kinh tế tri thức.

2. Nghiên cứu, tham mưu đề xuất hoàn thiện chính sách pháp luật về tài chính, đổi mới cơ chế quản lý hoạt động khoa học và công nghệ; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về KH&CN

Nghiên cứu, tham mưu đổi mới đồng bộ cơ chế tài chính, phương thức quản lý tổ chức, hoạt động khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ theo hướng xác định rõ nội dung, trách nhiệm và thẩm quyền quản lý; giảm đầu mối trung gian, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực nghiên cứu; quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách khoa học và công nghệ; hiện đại hóa, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ quản lý.

Kiện toàn tổ chức bộ máy tổ chức của Sở theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN và kiểm định, kiểm nghiệm; từng bước thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, đấu thầu và cơ chế khoán kinh phí đến sản phẩm cuối cùng.

Tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện khuyến khích các doanh nghiệp và khu vực tư nhân đầu tư cho khoa học và công nghệ và khởi nghiệp sáng tạo; đẩy

manh hợp tác công - tư, chuyển giao công nghệ thúc đẩy nhanh việc ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh.

Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về khoa học công nghệ toàn diện trên các lĩnh vực: Quản lý các đề tài, dự án; sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng....

3. Nâng cao năng lực ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến để phát triển các sản phẩm chủ lực, có tính cạnh tranh cao

Đẩy mạnh ứng dụng các mô hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh nâng cao giá trị gia tăng trên một đơn vị diện tích, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

Lựa chọn và tập trung hỗ trợ triển khai nghiên cứu, ứng dụng phát triển công nghệ cho một số ngành và lĩnh vực then chốt của tỉnh. Trong công nghiệp, ưu tiên các ngành công nghiệp mới, công nghiệp công nghệ cao như công nghiệp hoá dược, sinh học, cơ điện tử, các ngành tự động hoá; chế tạo, chế biến, sản xuất hàng tiêu dùng và công nghiệp môi trường.... Trong nông nghiệp, ưu tiên các hoạt động nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh học. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học y học, phát triển các ngành khoa học phục vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe con người.

4. Phát triển thị trường khoa học và công nghệ

Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ; tiếp tục thực hiện tốt việc xây dựng các nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận Hà Nam cho các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đạt chất lượng của tỉnh.

Tiếp tục triển khai hỗ trợ các cơ sở sản xuất nông sản sạch xây dựng Logo nhãn hiệu và in tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm theo Kế hoạch số 1733/KH-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh.

Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 1722/KH-UBND, ngày 28 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh về Hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến năm 2025: Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm thúc đẩy và khơi dậy tinh thần sáng tạo, khởi nghiệp trong xã hội, đặc biệt là giới trẻ, làm tiền đề cho thanh niên mạnh dạn khởi nghiệp; tổ chức cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hàng năm và các hoạt động tuyên truyền ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hà Nam.

Tạo lập môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ. Phát huy tối đa sự vào cuộc của các cấp chính quyền, các trường đại học, viện nghiên cứu, chuyên gia, nhà đầu tư... để hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

Hoàn thiện chính sách hỗ trợ để khuyến khích các tổ chức, cá nhân, nhất là doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh.

5. Phát triển nhân lực khoa học và công nghệ

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ có trình độ, năng lực, tâm huyết, trung thực, tận tụy; có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất và năng lực tốt, có cơ cấu phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, bảo đảm sự chuyên tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ mới.

Thực hiện tốt việc bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo đúng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức.

Đề xuất, tổ chức thực hiện các chính sách đào tạo, sử dụng, thu hút, trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ; đa dạng hóa các loại hình, cấp độ đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ; đẩy mạnh hợp tác về phát triển nhân lực khoa học và công nghệ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1) Phòng Quản lý chuyên ngành: Tham mưu tổ chức tuyên truyền các hoạt động khoa học công nghệ; văn bản pháp quy về khoa học và công nghệ... Tham mưu triển khai các hoạt động phát huy sáng kiến, cải tiến lề lối làm việc; tư vấn, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân bảo hộ sở hữu công nghiệp.

2) Phòng Quản lý khoa học: Tham mưu lựa chọn các công nghệ kỹ thuật mới, phù hợp để phát triển các đề tài, dự án ứng dụng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đổi mới các phương thức quản lý các nhiệm vụ khoa học công nghệ.

3) Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ: Thẩm định, quản lý công nghệ, phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học công nghệ.

4) Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ cơ sở: Tuyên truyền, tập huấn cho các cơ sở, doanh nghiệp, tổ chức để thúc đẩy, đổi mới công nghệ. Phối hợp tuyên truyền, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống ở cơ sở.

5) Thanh tra Sở: Tham mưu thực hiện tốt các cuộc thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh.

6) Phòng kế hoạch - Tài chính: Đảm bảo quản lý tài chính theo quy định hiện hành; tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách đổi mới quản lý tài chính; đẩy mạnh sự tự chủ của đơn vị sự nghiệp khoa học công nghệ.

7) Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: Tham mưu đẩy mạnh hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; tuyên truyền, hướng dẫn các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh áp dụng các Hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến vào hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh,

nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý điều hành, năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hoá và dịch vụ

8) Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và kiểm định, kiểm nghiệm: Tham mưu xây dựng Đề án tự chủ và tổ chức thực hiện theo lộ trình; thực hiện tốt công tác kiểm định, kiểm nghiệm, thử nghiệm phục vụ công tác quản lý nhà nước và làm dịch vụ khoa học công nghệ.

9) Văn phòng Sở: Tham mưu xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Làm đầu mối phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở tổ chức tuyên truyền, phổ biến kế hoạch này đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan.

Thù trưởng các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. / *TT*

Nơi nhận :

- Tập thể lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Đặng Đình Thoảng